

Số: 80 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Về việc thực hiện Kế hoạch số 260-KH/TU ngày 04/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Kế hoạch số 260-KH/TU ngày 04/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc (sau đây viết tắt là Kế hoạch số 260-KH/TU) và đề xuất của Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 34/TTr-SLĐTBXH ngày 25/3/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện việc tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức và cá nhân về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác trẻ em, bảo đảm cho trẻ em được chăm sóc, giáo dục và bảo vệ tốt nhất nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, nắm vững quan điểm đầu tư cho trẻ em là đầu tư cho tương lai của đất nước.

b) Xác định rõ nội dung, nhiệm vụ cụ thể của các sở, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, nhà trường và gia đình để tập trung triển khai thực hiện nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc (sau đây viết tắt Chỉ thị số 28-CT/TW).

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện phải bám sát các quan điểm, nhiệm vụ, giải pháp được nêu trong Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị.

b) Cụ thể hóa thành các kế hoạch, chương trình để thực hiện đầy đủ, toàn diện và đồng bộ các nội dung tại Chỉ thị số 28-CT/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 260-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; thường xuyên đôn

độc, kiểm tra, giám sát, cập nhật, bổ sung các quy định, nhiệm vụ, giải pháp mới, hiệu quả trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, thực hiện của các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đối với công tác trẻ em

a) Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền, phổ biến nội dung Chỉ thị số 28-CT/TW và các văn bản hướng dẫn có liên quan, nội dung, phương pháp tuyên truyền phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, hình thức đa dạng, phong phú.

b) Các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện thường xuyên, thiết thực, hiệu quả các quy định về công tác trẻ em. Lòng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong kế hoạch của cơ quan, đơn vị.

c) Nâng cao trách nhiệm của các cấp chính quyền đối với sự phát triển của thế hệ tương lai gắn với những mục tiêu phát triển của tỉnh theo Quy hoạch tỉnh Quảng Ngãi thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1456/QĐ-TTg ngày 22/11/2023.

d) Nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu của người đứng đầu; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị và vận động Nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em, bảo đảm cho trẻ em được thụ hưởng lợi ích tốt nhất, không bị phân biệt đối xử, được bày tỏ ý kiến và được lắng nghe.

2. Bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách đối với trẻ em

a) Bố trí ngân sách Nhà nước, phân bổ nguồn lực hợp lý trong thực hiện chính sách đối với trẻ em; tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, công trình phúc lợi, cung cấp dịch vụ xã hội, dịch vụ y tế, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao cho trẻ em,... nhất là địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi, vùng bãi ngang ven biển, hải đảo.

b) Thực hiện tốt chính sách xã hội hoá, khuyến khích, huy động tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân, xã hội tham gia, phối hợp thực hiện tốt các chính sách, mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp, mô hình chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

3. Nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước, tạo sự đồng bộ trong thực hiện chính sách, pháp luật về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em

a) Kiện toàn tổ chức, bộ máy quản lý Nhà nước về trẻ em từ tỉnh đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hiệu quả; thực hiện phân cấp, phân quyền, đổi mới phương thức quản lý, điều hành, phối hợp.

b) Nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban điều hành hệ thống bảo vệ chăm sóc trẻ em các cấp, thực hiện tốt cơ chế phối hợp liên ngành của các sở, ngành, cơ quan, địa phương trong công tác trẻ em. Cùng cố, bố trí đội ngũ công chức chuyên trách về công tác trẻ em từ tỉnh đến cơ sở, cộng tác viên trẻ em ở thôn, tổ dân phố. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của đội ngũ người làm công tác trẻ em, nhân viên công tác xã hội, cộng tác viên trẻ em.

c) Thực hiện các quy định, các mục tiêu về công tác trẻ em được lồng ghép trong các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển của địa phương.

d) Tập trung đẩy mạnh thực hiện Chương trình hành động vì trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình chăm sóc sức khỏe tâm thần trẻ em, chăm sóc trẻ em mồ côi giai đoạn 2023 - 2030; Chương trình can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi đến năm 2030; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật giai đoạn 2021 - 2030; Kế hoạch hành động phòng, chống bạo lực, xâm hại trẻ em giai đoạn 2020 - 2025 và các chương trình, kế hoạch khác có liên quan đến trẻ em.

đ) Đẩy mạnh tuyên truyền các quy định, kiến thức, kỹ năng về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, đa dạng về nội dung và phong phú về hình thức; nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp. Tiếp tục hoàn thiện cơ sở dữ liệu về trẻ em liên thông với cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư, cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

e) Tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc bảo đảm thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em. Ra soát toàn diện, quản lý chặt chẽ các cơ sở chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo trợ, các hoạt động xã hội, từ thiện và các hoạt động khác liên quan đến trẻ em. Chủ động ngăn chặn, phòng ngừa, xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi xâm hại, bạo lực, bỏ rơi, mua bán, lạm dụng, xúi giục, kích động trẻ em và các hành vi bị nghiêm cấm khác.

4. Nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách đối với trẻ em, tăng cường trách nhiệm của gia đình, nhà trường và xã hội

a) Thực hiện việc nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, giáo dục, vui chơi, giải trí, hoạt động văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao, du lịch tạo sự đồng bộ, phát triển liên tục từ những năm đầu đời đến khi trưởng thành của trẻ em, nhất là nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, vùng miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa.

b) Tiếp tục đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi; phát triển hệ thống phúc lợi, dịch vụ xã hội cho trẻ em theo hướng liên thông, chất lượng, thuận lợi trong tiếp cận. Xây dựng môi trường gia đình, nhà trường, xã hội an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ.

c) Tăng cường phối hợp giữa gia đình, nhà trường và xã hội, nêu cao trách nhiệm của gia đình, nhà trường; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, chuẩn bị cho trẻ em sống có trách nhiệm, thực hiện bổn phận với gia đình, nhà trường, cộng đồng, xã hội, quê hương, đất nước, gắn với văn hóa con người Quảng Ngãi phù hợp với lứa tuổi.

d) Đẩy mạnh bảo vệ trẻ em trước thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội, những vấn đề ảnh hưởng đến phát triển toàn diện; không để trẻ em làm công việc ảnh hưởng đến học tập, sức khỏe, phát triển thể chất, trí tuệ, tinh thần; kịp thời thăm hỏi gia đình có trẻ em bị tai nạn, thương tích; phát triển hệ thống tư pháp thân thiện và bảo vệ trẻ em. Phát triển các sản phẩm văn hóa, văn học - nghệ thuật, giáo dục lành mạnh, phù hợp, có chất lượng dành cho trẻ em.

5. Tăng cường vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan thông tấn, báo chí trong công tác vận động, tuyên truyền các quy định về trẻ em.

a) Tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào "Toàn dân chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em" gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

b) Cung cấp thông tin, tư vấn, hỗ trợ, hướng dẫn, nhân rộng các phong trào, mô hình, sáng kiến chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em; kịp thời phản ánh, phối hợp giải quyết những vấn đề liên quan đến trẻ em. Bảo đảm quyền trẻ em, tạo điều kiện cho trẻ em được tham gia vào các vấn đề có liên quan trong gia đình, nhà trường, tổ chức của trẻ em; thúc đẩy sự tham gia của trẻ em trong các hoạt động xã hội.

c) Tăng cường hợp tác, tham gia, phát huy vai trò thành viên tích cực trong thực hiện các phong trào bảo vệ quyền trẻ em. Chú trọng biểu dương, khen thưởng, nhân rộng các mô hình tiêu biểu, các tổ chức, cá nhân điển hình trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

d) Chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí và các cơ quan liên quan tuyên truyền pháp luật, kiến thức, kỹ năng chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em đến từng gia đình, trường học, lớp học và cộng đồng dân cư.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành; lồng ghép với các chương trình, đề án và các nguồn tài chính hợp pháp khác (nếu có).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, giám sát, đánh giá việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu thuộc trách nhiệm, thẩm quyền

trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội.

b) Triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về trẻ em, các kế hoạch, chương trình, đề án về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em, tai nạn thương tích trẻ em; phòng ngừa giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; chăm sóc sức khỏe tâm thần, trẻ em mồ côi; hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

c) Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em, chú trọng tổ chức truyền thông, giáo dục nâng cao kiến thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em.

d) Thực hiện và phát triển các mô hình phát triển toàn diện trẻ em, dịch vụ bảo vệ trẻ em và phòng, chống xâm hại trẻ em, thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em. Xây dựng và phát hành bộ sản phẩm truyền thông về các kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em tới các hộ gia đình, cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em.

đ) Nâng cao năng lực quản lý, cung cấp dịch vụ, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho đội ngũ làm công tác trẻ em các cấp, các ngành, các tổ chức, đặc biệt là cấp cơ sở; chú trọng tổ chức truyền thông tại cộng đồng, trường học về các kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ em và trẻ em; phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan cùng cố hệ thống cơ sở, cung cấp dịch vụ đáp ứng thực hiện quyền trẻ em.

e) Duy trì, khai thác tốt phần mềm quản lý trẻ em, kết nối liên thông với phần mềm của Trung ương; phối hợp thực hiện các khảo sát, điều tra, nghiên cứu về trẻ em, tình hình xâm hại trẻ em và các tác động đến việc thực hiện quyền trẻ em; trợ giúp, phục hồi kịp thời cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và trẻ em bị xâm hại, bị bạo lực, bị tai nạn thương tích, tạo cơ hội cho trẻ em được hòa nhập cộng đồng và bình đẳng về cơ hội phát triển.

g) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra liên ngành và chuyên đề về trách nhiệm thực hiện quyền trẻ em, chính sách pháp luật về bảo vệ trẻ em. Tổng hợp kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ báo cáo Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền; kịp thời tham mưu, đề xuất biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân điển hình trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chủ trì, triển khai thực hiện các chính sách, giải pháp nhằm giảm thiểu tình trạng trẻ em bỏ học, đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi; duy trì và mở rộng các trường bán trú và dân tộc nội trú theo quy định. Đẩy mạnh phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi.

b) Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, thân thiện, không có bạo lực; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên và học sinh về quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề về trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình đối thoại học đường để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong trường học; mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong trường học.

c) Tăng cường phối hợp giữa nhà trường, gia đình, xã hội trong hoạt động giáo dục, đặc biệt là giáo dục đạo đức lối sống văn hóa, rèn luyện đạo đức cho học sinh; tích hợp lồng ghép các nội dung có sự tham gia của trẻ em vào các chương trình chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với cấp học, năng lực, sự phát triển của trẻ em; triển khai hiệu quả công tác tham vấn học đường và chăm sóc sức khỏe tâm thần học sinh trong trường học.

3. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng các chương trình, đề án liên quan đến trẻ em do ngành quản lý. Ưu tiên xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao dành cho trẻ em, nhất là các địa bàn kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; bảo đảm hoạt động biểu diễn, sáng tác nghệ thuật có nội dung phù hợp với văn hóa truyền thống, phù hợp với trẻ em theo quy định của pháp luật.

b) Thực hiện các giải pháp bảo vệ trẻ em, phòng ngừa xâm hại trẻ em trong các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, quản lý chặt chẽ các sản phẩm văn hóa và việc tổ chức các hoạt động văn hóa bảo đảm cho trẻ em được tiếp cận môi trường văn hóa lành mạnh.

c) Xây dựng môi trường gia đình an toàn, lành mạnh, thân thiện, bảo đảm cho trẻ em có cơ hội phát triển về thể chất, tinh thần, nhân cách, tài năng, trí tuệ. Hướng dẫn, trang bị kiến thức và kỹ năng trong gia đình về thực hiện quyền trẻ em; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình nhóm gia đình đồng hành cùng trẻ em để thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em trong gia đình.

4. Sở Y tế

a) Chủ trì triển khai thực hiện có hiệu quả các chiến lược, chương trình về dinh dưỡng, tiêm chủng mở rộng, can thiệp giảm tử vong trẻ em dưới 5 tuổi; phát triển các dịch vụ y tế chăm sóc sức khỏe tâm thần cho trẻ em tại các cơ sở khám, chữa bệnh.

b) Thực hiện các giải pháp, chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em, đặc biệt là trẻ em vùng dân tộc thiểu số và miền núi. Tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em thuộc hộ gia đình nghèo.

c) Hướng dẫn, hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em bị xâm hại, trẻ em di cư, trẻ em bị ảnh hưởng bởi thiên tai, thảm

họa, dịch bệnh, ô nhiễm môi trường; xây dựng, hướng dẫn, thực hiện và phát triển mô hình cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trong bệnh viện.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở của tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về công tác trẻ em. Thường xuyên theo dõi thông tin trên mạng xã hội để chủ động, kịp thời nắm bắt, phát hiện, xử lý theo thẩm quyền trước những thông tin không có lợi trên không gian mạng và xã hội liên quan đến các vấn đề trẻ em.

6. Sở Tư pháp: Phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; tham gia góp ý hoàn thiện thể chế về bảo vệ trẻ em trong quá trình tố tụng và xử lý vi phạm hành chính. Tăng cường hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra việc thực hiện hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em; bảo đảm hiệu lực quản lý nhà nước về công tác nuôi con nuôi và đăng ký khai sinh liên thông cấp thẻ bảo hiểm y tế miễn phí cho trẻ em dưới 6 tuổi.

7. Sở Nội vụ: Kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước và cung cấp dịch vụ chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Xác định vị trí việc làm công tác trẻ em cấp xã theo quy định. Kịp thời phối hợp tham mưu đề xuất biểu dương, khen thưởng các tổ chức, cá nhân điển hình trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

8. Sở Tài chính: Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định hiện hành.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Hướng dẫn lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội theo quy định.

10. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Thực hiện lồng ghép các nhiệm vụ, mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo quy định.

11. Công an tỉnh: Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm xâm hại trẻ em và phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi; hỗ trợ, can thiệp, bảo vệ an toàn cho trẻ em là nạn nhân bị xâm hại; phòng ngừa tái phạm, giáo dục, trợ giúp đối với trẻ em, người dưới 18 tuổi vi phạm pháp luật. Tổ chức tập huấn nâng cao năng lực phòng, chống tội phạm, vi phạm pháp luật liên quan đến người dưới 18 tuổi. Thực hiện tốt công tác quản lý cư trú, tạo điều kiện cho trẻ em được thực hiện các quyền của trẻ em.

12. Ban Dân tộc tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2021 – 2025”. Thực hiện lồng ghép các chương trình, mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào

Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030.

13. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh: Vận động các cấp Hội, Hội viên tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em. Thực hiện lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em vào Dự án 8 “*Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em*” thuộc Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030.

14. Đề nghị Tỉnh Đoàn:

Triển khai các hoạt động truyền thông, giáo dục, vận động xã hội về thực hiện quyền trẻ em và giải quyết các vấn đề về trẻ em; triển khai hiệu quả Đề án Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Quảng Ngãi thúc đẩy quyền tham gia của trẻ em vào các vấn đề trẻ em giai đoạn 2023 – 2027.

15. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ tham gia và vận động xã hội tham gia thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này. Phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em” với mục tiêu xây dựng môi trường sống an toàn, thân thiện, lành mạnh cho trẻ em, bảo đảm trẻ em có cơ hội phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, tinh thần và đạo đức; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức, kỹ năng thực hiện quyền trẻ em.

16. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Xây dựng, triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương. Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của chương trình, kế hoạch vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và các Chương trình mục tiêu Quốc gia

- Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình hành động quốc gia về trẻ em, các kế hoạch, chương trình, đề án về chăm sóc phát triển toàn diện trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em, tai nạn thương tích trẻ em; phòng ngừa giảm thiểu trẻ em lao động trái quy định của pháp luật; chăm sóc sức khỏe tâm thần, trẻ em mồ côi; hỗ trợ trẻ em khuyết tật tiếp cận các dịch vụ chăm sóc, giáo dục, bảo vệ trẻ em tại cộng đồng.

- Bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch tại địa phương theo quy định. Tổ chức thực hiện, nhân rộng các mô hình, giải pháp về thực hiện quyền trẻ em trong các chương trình, kế hoạch, dự án hỗ trợ; rà soát, đầu tư ngân sách địa phương để duy trì, phát triển các cơ sở có chức năng, nhiệm vụ cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em trên địa bàn.

- Thường xuyên kiểm tra, thanh tra, rà soát việc bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh, thân thiện với trẻ em; phòng, chống xâm hại trẻ em

và tai nạn, thương tích trẻ em; chỉ đạo xử lý nghiêm và kịp thời các vụ việc xâm hại trẻ em trên địa bàn.

- Theo dõi, kiểm tra, thanh tra, sơ kết, tổng kết về kết quả thực hiện Kế hoạch tại địa phương.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Thủ trưởng các sở, ngành và địa phương chịu trách nhiệm chủ động triển khai thực hiện đảm bảo về thời gian, chất lượng và hiệu quả. Định kỳ hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (*qua Sở Lao động – Thương binh và Xã hội*) trước ngày 30/11 để tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, UBND tỉnh theo quy định.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh hoặc vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh (*thông qua Sở Lao động-Thương binh và Xã hội*) để xem xét, chỉ đạo, triển khai thực hiện được kịp thời, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP,
- NC, KTTH, CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{cường103}.



Trần Hoàng Tuấn

